TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1227/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 06 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1760/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Bích H.

Địa chỉ: D417, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

Bị đơn: ông Lê Văn Ch.

Địa chỉ: tổ 13, khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bích H và ông Lê Văn Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 cháu là Lê Ngọc Bảo Q, sinh ngày 11/8/2017. Ly hôn hai vợ chồng thống nhất giao cháu Q cho bà H nuôi dưỡng .

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời ông Ch không phải cấp dưỡng.

Ông Ch được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết ông, bà được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con..

Về tài sản chung: hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: bà H nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo Biên lai thu số 008634 ngày 23/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Hoàn trả cho bà H 150.000đ còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND TPBH;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu h/s vụ án.

Dương Văn Đức